

Bảng giá 2026

Dành cho kênh phân phối

ENGINEERED
TO OUTRUN



Cầu dao tự động Compact Home SH200L

Đặc điểm
Dùng đóng cắt, bảo vệ quá tải, ngắn mạch mạng điện
Đường cong loại C (Đường cong B, D vui lòng liên hệ ABB)
Tiêu chuẩn: IEC 60898

Sản phẩm	Số cực	Khả năng cắt (KA) Icn	Dòng Định mức (A) In	Loại	Mã sản phẩm	Đơn giá (VND)
	1P	4.5	6	SH201L-C6	2CDS241001R0064	125,000
			10	SH201L-C10	2CDS241001R0104	125,000
			16	SH201L-C16	2CDS241001R0164	125,000
			20	SH201L-C20	2CDS241001R0204	125,000
			25	SH201L-C25	2CDS241001R0254	125,000
			32	SH201L-C32	2CDS241001R0324	125,000
			40	SH201L-C40	2CDS241001R0404	132,000
			50	SH201L-C50	2CDS241001R0504	288,000
			63	SH201L-C63	2CDS241001R0634	288,000
	2P	4.5	6	SH202L-C6	2CDS242001R0064	334,000
			10	SH202L-C10	2CDS242001R0104	334,000
			16	SH202L-C16	2CDS242001R0164	334,000
			20	SH202L-C20	2CDS242001R0204	334,000
			25	SH202L-C25	2CDS242001R0254	334,000
			32	SH202L-C32	2CDS242001R0324	334,000
			40	SH202L-C40	2CDS242001R0404	354,000
			50	SH202L-C50	2CDS242001R0504	583,000
			63	SH202L-C63	2CDS242001R0634	583,000
	3P	4.5	6	SH203L-C6	2CDS243001R0064	570,000
			10	SH203L-C10	2CDS243001R0104	570,000
			16	SH203L-C16	2CDS243001R0164	570,000
			20	SH203L-C20	2CDS243001R0204	570,000
			25	SH203L-C25	2CDS243001R0254	570,000
			32	SH203L-C32	2CDS243001R0324	570,000
			40	SH203L-C40	2CDS243001R0404	603,000
			50	SH203L-C50	2CDS243001R0504	861,000
			63	SH203L-C63	2CDS243001R0634	861,000
	4P	4.5	6	SH204L-C6	2CDS244001R0064	1,353,000
			10	SH204L-C10	2CDS244001R0104	1,353,000
			16	SH204L-C16	2CDS244001R0164	1,353,000
			20	SH204L-C20	2CDS244001R0204	1,353,000
			25	SH204L-C25	2CDS244001R0254	1,353,000
			32	SH204L-C32	2CDS244001R0324	1,353,000
			40	SH204L-C40	2CDS244001R0404	1,434,000
			50	SH204L-C50	2CDS244001R0504	1,539,000
			63	SH204L-C63	2CDS244001R0634	1,554,000

Cầu dao tự động SH200

Đặc điểm

Dùng đóng cắt, bảo vệ quá tải, ngắn mạch mạng điện
Đường cong loại C (Đường cong B, D vui lòng liên hệ ABB)
Tiêu chuẩn: IEC 60898

Sản phẩm	Số cực	Khả năng cắt (KA) Icn	Dòng Định mức (A) In	Loại	Mã sản phẩm	Đơn giá (VND)
	1P	6	6	SH201-C6	2CDS211001R0064	183,000
			10	SH201-C10	2CDS211001R0104	183,000
			16	SH201-C16	2CDS211001R0164	183,000
			20	SH201-C20	2CDS211001R0204	183,000
			25	SH201-C25	2CDS211001R0254	183,000
			32	SH201-C32	2CDS211001R0324	183,000
			40	SH201-C40	2CDS211001R0404	225,000
			50	SH201-C50	2CDS211001R0504	273,000
			63	SH201-C63	2CDS211001R0634	273,000
	2P	6	6	SH202-C6	2CDS212001R0064	513,000
			10	SH202-C10	2CDS212001R0104	513,000
			16	SH202-C16	2CDS212001R0164	513,000
			20	SH202-C20	2CDS212001R0204	513,000
			25	SH202-C25	2CDS212001R0254	513,000
			32	SH202-C32	2CDS212001R0324	513,000
			40	SH202-C40	2CDS212001R0404	614,000
			50	SH202-C50	2CDS212001R0504	858,000
			63	SH202-C63	2CDS212001R0634	858,000
	3P	6	6	SH203-C6	2CDS213001R0064	940,000
			10	SH203-C10	2CDS213001R0104	934,000
			16	SH203-C16	2CDS213001R0164	812,000
			20	SH203-C20	2CDS213001R0204	812,000
			25	SH203-C25	2CDS213001R0254	812,000
			32	SH203-C32	2CDS213001R0324	812,000
			40	SH203-C40	2CDS213001R0404	921,000
			50	SH203-C50	2CDS213001R0504	1,175,000
			63	SH203-C63	2CDS213001R0634	1,175,000
	4P	6	6	SH204-C6	2CDS214001R0064	1,705,000
			10	SH204-C10	2CDS214001R0104	1,705,000
			16	SH204-C16	2CDS214001R0164	1,705,000
			20	SH204-C20	2CDS214001R0204	1,705,000
			25	SH204-C25	2CDS214001R0254	1,705,000
			32	SH204-C32	2CDS214001R0324	1,705,000
			40	SH204-C40	2CDS214001R0404	1,747,000
			50	SH204-C50	2CDS214001R0504	1,747,000
			63	SH204-C63	2CDS214001R0634	1,747,000

Cầu dao chống dòng rò loại GSH200

Đặc điểm
Bảo vệ con người với chức năng chống dòng rò, quá tải và ngắn mạch
Tiêu chuẩn: IEC 61009

Sản phẩm	Số cực	Dòng rò (mA)	Dòng Định mức (A)	Loại	Mã sản phẩm	Đơn giá (VND)
	2P	30	10	GSH201 AC-C10/0.03	2TAZ220111R2104	1,497,000
			16	GSH201 AC-C16/0.03	2TAZ220111R2164	1,497,000
			20	GSH201 AC-C20/0.03	2TAZ220111R2204	1,497,000
			25	GSH201 AC-C25/0.03	2TAZ220111R2254	1,497,000
			32	GSH201 AC-C32/0.03	2TAZ220111R2324	1,555,000
			40	GSH201 AC-C40/0.03	2TAZ220111R2404	1,722,000
			50	GSH201 AC-C50/0.03	2TAZ220111R2504	1,722,000
			63	GSH201 AC-C63/0.03	2TAZ220111R2634	1,722,000



Thiết bị Điện Thủy Sĩ: An Toàn, Thông minh, Bền vững

Ban Giải pháp Điện và Tòa nhà Thông minh ABB Việt Nam

Trụ sở chính tại TP HCM:

Tầng 19, Friendship Tower, 31 Lê Duẩn,
Phường Sài Gòn, Hồ Chí Minh
Điện thoại: +84 28 39431488
Fax: +84 28 39431480

Văn phòng tại Hà Nội:

Tầng 9, Horizon Tower, 40 Cát Linh,
Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội
Điện thoại: +84 24 37480999
Fax: +84 24 37481999

Hotline Ban Công nghệ Điện: 0325 988 688

Email: support@vn.abb.com



Website ABB



Facebook ABB



Zalo OA ABB



Tài tài liệu